

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **50/2021/HSST**

Ngày: **10/5/2021**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thành Hưng

2. Ông Bùi Thanh Trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nhâm Thị Thanh Trang - là thư ký Toà án nhân dân quận C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C tham gia phiên tòa: Ông **Đồng Việt Cường**- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021, Toà án nhân dân quận C mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2021/HSST ngày 25 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST-HS ngày 23/4/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Phương K (Ba Đ); sinh năm: 1986; tại: Cần Thơ.

Nơi cư trú: 391 đường X, Khu dân cư H, Khu vực 4, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn An K (sống) và bà Nguyễn Thị T (sống); vợ, con: không.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 lần:

- Ngày 20/9/2018, bị Tòa án nhân dân N, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành đến ngày 30/4/2020 được tha tù trước thời hạn có điều kiện, thời gian 07 tháng 13 ngày theo Quyết định số 02/2020/HSST-QĐ ngày 14/4/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang. Ngày 24/12/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang ra Quyết định số 01/2020/HSST-QĐ ngày 24/12/2020, hủy bỏ quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện.

Về nhân thân: ngày 10/7/2012, bị Công an huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ ra Quyết định số 860/QĐ, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ ngày **27/11/2020**, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận C, thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị **Trần Thị Ngọc M**; sinh năm: 1992. Địa chỉ: 79 đường Đ, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

Người chứng kiến:

1/ **Nguyễn Hiếu N**; sinh năm: 1987. Địa chỉ: 127/14/44 đường M, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

2/ Bà **Nguyễn Hồng L**; sinh năm: 1962. Địa chỉ: 21/5 đường V, Khu vực 1, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 27/11/2020, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Cần Thơ kết hợp với Công an phường Hưng Thạnh, tuần tra trên đường Võ Nguyên Giáp khi đến trước quán cà phê Thanh Trúc, số 221/5 Khu vực 1, phường Hưng Thạnh, quận C, thành phố Cần Thơ phát hiện Nguyễn Phương K có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Phương K.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon không màu, nẹp miệng, bên ngoài có quấn băng keo đen, bên trong chứa tinh thể không màu (thu giữ trên chiếc dép chân phải, phía dưới cạnh chỗ K đang ngồi); 02 gói nilon không màu hàn kín, bên trong chứa tinh thể không màu (được thu giữ bên trong ốp lưng điện thoại ở trên bàn của K đang ngồi); 01 xe mô tô biển số 65B2-51281; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, có ốp lưng, số IMEI 353415/08/800241/8, kèm sim số 0907908.991; 01 đôi dép có chữ FENDIROMA màu đen; tiền Việt Nam **860.000đ**.

Kết luận giám định số 439/KLGD-PC09 ngày 04/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong gói nilon nẹp miệng (ký hiệu M1), gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng **2,5101 gam**.

- Gói 2: Tinh thể không màu trong 02 (Hai) gói nilon không màu hàn kín (ký hiệu M2), gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng **0,9718 gam**.

Quá trình điều tra Nguyễn Phương K thừa nhận: số ma túy bị thu giữ là của K. Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 27/11/2020, Nguyễn Phương K điều khiển xe

mô tô biển số **65B2 – 512.81** một mình đến khu vực gần cầu Xẻo Lá, phường Phú Thứ gặp người tên Khải, không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể; K mua 02 gói ma túy giá **800.000đ** để vào túi quần và tiếp tục điều khiển xe 65B2 – 521.81 sang thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long (gần cầu Cần Thơ) gặp người nam khác tên Khải mua thêm **2.200.000đ** ma túy, sau đó K lấy gói ma túy mới vừa mua xong, dùng băng keo đen dán vào chiếc dép bên phải đang mang; 02 gói ma túy mua trước đó, K để vào ốp lưng điện thoại, rồi điều khiển xe về đến quán cà phê Thanh Trúc, số 221/5 Khu vực 1, phường Hưng Thạnh, quận C, thành phố Cần Thơ gặp Nguyễn Hiếu N để lấy tiền N thiếu K. Khi vào quán ngồi cùng bàn với N thì lực lượng Công an kiểm tra phát hiện.

Đối với xe mô tô biển số 65B2 – 512.81 qua điều tra xác định do chị Trần Thị Ngọc M làm chủ sở hữu. Chị Mai cho K mượn xe để làm phương tiện đi lại, việc K sử dụng xe để đi mua ma túy, chị M không biết.

Đối với 02 người tên Khải bán ma túy cho Nguyễn Phương K, do không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 44/CT-VKS-CR ngày 22/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố Nguyễn Phương K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu kết luận vụ án:

- Vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã viện dẫn.

- Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tuy nhiên, về tình tiết tăng nặng, bị cáo có một tiền án, chưa được xóa án tích mà còn tái phạm nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55, Điều 56, Điều 66 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ **03** năm đến **04** năm tù và tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành của bị cáo.

- *Về tang vật:*

+ Xe mô tô biển số **65B2 – 512.81** qua điều tra xác định do chị Trần Thị Ngọc M làm chủ sở hữu, chị Mai cho K mượn xe để làm phương tiện đi lại, việc K sử dụng xe để đi mua ma túy, chị M không biết, Viện kiểm sát đã trả lại xe cho chị M nên đề nghị công nhận việc xử lý vật chứng.

+ Số tiền **860.000đ** là tiền của bị cáo, không liên quan tội phạm, đề nghị trả lại cho bị cáo.

+ 01 điện thoại Samsung màu trắng, có ốp lưng kèm sim số 0907.908.991 của bị cáo, đề nghị trả lại cho bị cáo.

+ 01 đôi dép có chữ FENDI ROMA màu đen đã qua sử dụng của bị cáo, đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

+ 02 gói ma túy còn lại sau giám định: đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 27/11/2020. Do đó, xét thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Hành vi tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng mà bị cáo Nguyễn Phương K đã thực hiện, bị Công an phát hiện và bắt quả tang tại Khu vực 1, phường Hưng Thạnh, quận C vào ngày 27/11/2020, tang vật thu được là **3,4819** gam ma túy, loại Methamphetamine; hành vi của bị cáo đã đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố bị cáo về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là chính xác.

[3] Xét thấy, hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước trong hoạt động quản lý đối với các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, trí tuệ, nhận thức và hành vi của bị cáo. Đồng thời cũng chính từ ma túy có thể làm phát sinh hàng loạt các loại tội phạm nguy hiểm cho xã hội, gây bất an, bức xúc trong nhân dân và thực sự có ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến trật tự, trị an xã hội. Chính vì vậy, việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy đã được nhà nước hình sự hóa và có những chế tài nghiêm khắc nhằm ngăn ngừa những hậu quả phát sinh.

[4] Bị cáo biết tác hại của ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì để có ma túy cho bị cáo sử dụng nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù để giáo dục, cải tạo cho bị cáo biết tôn trọng pháp luật và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có một tiền án, chưa được xóa án tích mà còn tái phạm nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Ngoài ra, đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền; tuy nhiên, xét thấy, việc tàng trữ ma túy của bị cáo chỉ để bản thân sử dụng và hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

+ Xe mô tô biển số **65B2 – 512.81** do chị Trần Thị Ngọc M làm chủ sở hữu. Chị M cho K mượn xe để làm phương tiện đi lại, việc K sử dụng xe để đi mua ma túy, chị M không biết. Viện kiểm sát đã trả lại xe cho chị M là phù hợp nên cần công nhận việc xử lý vật chứng của Viện kiểm sát.

+ Số tiền **860.000đ** và 01 điện thoại Samsung màu trắng, có ốp lưng kèm sim số 0907.908.991 của bị cáo, không liên quan tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

+ 01 đôi dép có chữ FENDI ROMA màu đen đã qua sử dụng của bị cáo và 02 gói ma túy còn lại sau giám định: cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về quan điểm và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật và tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên chấp nhận.

[9] Về án phí:

Bị cáo phải chịu **200.000đ** án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55, 56, khoản 4 Điều 66 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Nguyễn Phương K (Ba Đ) phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Nguyễn Phương K 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Tổng hợp với phần hình phạt tù **07** tháng **13** ngày chưa chấp hành của bản án số 241/2018/HSST ngày 20/9/2018 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ, bị cáo phải chấp hành hình phạt tù: **04** năm **01** tháng **13** ngày. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày **27/11/2020**.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

+ Trả lại cho bị cáo: Số tiền **860.000đ** và 01 điện thoại Samsung màu trắng, có ốp lưng kèm sim số 0907.908.991.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 đôi dép có chữ FENDI ROMA màu đen đã qua sử dụng và 02 gói ma túy còn lại sau giám định niêm phong số 439G1, 439G2/G2/KLGD-PC09 ngày 04/12/2020.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí;

Bị cáo phải chịu **200.000đ** (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, kể từ ngày nhận được bản sao bản án đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa; bị cáo và các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ.
- VKSND Q. C.
- Trại giam, Công an Q. C.
- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo.
- Các đương sự.

Nguyễn Thị Thùy Trang